

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ AN MINH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ AN MINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AN MINH INVEST GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: AN MINH INVEST GROUP

2. Mã số doanh nghiệp: 0110904953

3. Ngày thành lập: 02/12/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 92-94-96-98 Nguyễn Văn Cừ, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0901480055

Fax:

Email: anminhgroup6886@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn nước hoa, nước thơm, dầu thơm; Bán buôn hàng mỹ phẩm: son, phấn, kem dưỡng da và trang điểm, mỹ phẩm dùng cho mắt và tóc...; Bán buôn chế phẩm vệ sinh: xà phòng thơm, nước gội đầu, sữa tắm, chế phẩm phục hồi tóc, chế phẩm khử mùi hôi, khăn giấy, tã giấy, giấy vệ sinh; Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn thiết bị, dụng cụ điện dùng trong sinh hoạt gia đình như: quạt điện, nồi cơm điện, ấm đun nước dùng điện, lò vi sóng, tủ lạnh, điều hòa nhiệt độ, bàn là, máy sấy tóc, khóa điện từ, máy rửa bát, ...	4649(Chính)
2.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
3.	Đại lý du lịch	7911
4.	Bán buôn thực phẩm	4632
5.	Bán buôn đồ uống (không bao gồm kinh doanh dịch vụ quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	4633
6.	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp cảng hàng không)	5224
7.	Bán buôn tổng hợp (Trừ kinh doanh dược phẩm và các hàng hóa nhà nước cấm)	4690

8.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (không bao gồm đấu giá bán lẻ qua internet)	4791
9.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
11.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, và pháp luật)	6619
12.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Hoạt động tư vấn, trợ giúp điều hành doanh nghiệp trong việc quản lý như lập chiến lược và kế hoạch hoạt động, ra quyết định tài chính, mục tiêu và chính sách thị trường, chính sách nguồn nhân lực, thực thi và kế hoạch; tiến độ sản xuất và kế hoạch giám sát (trừ tư vấn tài chính, kế toán và pháp luật)	7020
13.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Ngoại trừ: đấu giá.	4610
14.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt, may; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường; - Bán buôn máy móc, trang thiết bị y tế.	4659
15.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
16.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
17.	Quảng cáo	7310
18.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
19.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

20.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ dược phẩm)	4772
21.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản, cho thuê mặt bằng, căn hộ, kho bãi, nhà xưởng	6810
22.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
23.	Dịch vụ đóng gói	8292

6. **Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:** 100.000

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN KHUƠNG	Khu Sơn Nam, Phường Nam Sơn, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	10,000	0272020046 69	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	10.000	100.000.000	10,000		

2	LÊ THU HÀ	104 A6 Phố 8/3, Phường Quỳnh Mai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	15.000	150.000.000	15,000	001196015203
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	15.000	150.000.000	15,000	
3	ĐINH PHƯƠNG HOA	P2-A6 tập thể Khương Thượng, Phường Trung Tự, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	15.000	150.000.000	15,000	001195007227
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	15.000	150.000.000	15,000	
4	VŨ VĂN VINH	19 Nguyễn Bình Khiêm, Phường Lạch Tray, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	031074000088
			Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	60,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	60.000	600.000.000	60,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: **VŨ VĂN VINH**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 29/08/1974

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 031074000088

Ngày cấp: 24/06/2014

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: 19 Nguyễn Bình Khiêm, Phường Lạch Tray, Quận Ngô Quyền,
Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 19 Nguyễn Bình Khiêm, Phường Lạch Tray, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội